

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH QUẢNG NGÃI**

Số: **366** /QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Quảng Ngãi, ngày **07** tháng **3** năm **2025**

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ trọng tâm công tác quản lý  
nhà nước về thanh niên trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi năm 2025**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/02/2025;*

*Căn cứ Luật Thanh niên ngày 16/6/2020;*

*Căn cứ Quyết định số 1331/QĐ-TTg ngày 24/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam giai đoạn 2021 - 2030;*

*Căn cứ Quyết định số 1113/QĐ-BNV ngày 17/10/2021 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam giai đoạn 2021 - 2030;*

*Căn cứ Công văn số 555/BNV-CTTN ngày 22/01/2025 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc hướng dẫn thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm trong công tác quản lý về thanh niên năm 2025;*

*Căn cứ Nghị quyết số 92/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết phát triển thanh niên tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021-2030;*

*Căn cứ Quyết định số 1375/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình phát triển thanh niên tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021 - 2030;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Công văn số 27/SNV-CCHC-TN&VT-LT ngày 04/3/2025.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ trọng tâm công tác quản lý nhà nước về thanh niên trên địa bàn tỉnh năm 2025.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Nội vụ; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Tỉnh đoàn Quảng Ngãi; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

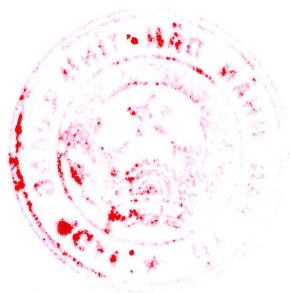
**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ Nội vụ;
- Vụ Công tác thanh niên, Bộ Nội vụ;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh;
- Báo Quảng Ngãi, Đài PT và TH Quảng Ngãi;
- Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam tỉnh;
- VPUB: PCVP, KGVX;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, NC(Tr334).

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Trần Hoàng Tuấn**



**KẾ HOẠCH**

**Thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm công tác quản lý nhà nước  
về thanh niên trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi năm 2025**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 366/QĐ-UBND ngày 07/3/2025  
của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi)*

Thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về thanh niên theo quy định tại khoản 2 Điều 40 Chương IV của Luật Thanh niên năm 2020; Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện nhiệm vụ trọng tâm công tác quản lý nhà nước về thanh niên trên địa bàn tỉnh năm 2025, như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

a) Nhằm nâng cao nhận thức và tạo sự chuyển biến tích cực trong triển khai, thực hiện nhiệm vụ và nâng cao chất lượng quản lý nhà nước về thanh niên theo ngành, lĩnh vực, phạm vi quản lý của các sở, ban ngành, mặt trận, đoàn thể và địa phương.

b) Tiếp tục xây dựng thế hệ thanh niên trong tỉnh phát triển toàn diện, từng bước hình thành nguồn nhân lực trẻ có chất lượng cao, có trình độ học vấn, nghề nghiệp và việc làm ổn định. Xác định những nhiệm vụ chủ yếu nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả quản lý nhà nước về công tác thanh niên.

**2. Yêu cầu**

a) Các sở, ban, ngành và cơ quan, đơn vị căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao tổ chức thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ trọng tâm công tác thanh niên; đẩy mạnh công tác phối hợp giữa các cấp, các ngành, địa phương trong công tác chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra, giám sát và tổ chức thực hiện nghị quyết, chương trình, kế hoạch phát triển thanh niên của tỉnh năm 2025.

b) UBND các huyện, thị xã, thành phố (viết tắt là UBND cấp huyện) tập trung chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm công tác quản lý nhà nước về thanh niên gắn với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị - xã hội của địa phương trong năm 2025; tổ chức triển khai thực hiện phải có trọng tâm, trọng điểm, lồng ghép các chương trình mục tiêu, đề án, dự án, các hoạt động trong từng lĩnh vực có liên quan tại các cơ quan, đơn vị, địa phương.

**II. NỘI DUNG THỰC HIỆN**

**1. Triển khai thực hiện Luật Thanh niên năm 2020**

a) Tiếp tục triển khai thực hiện các nhiệm vụ quản lý nhà nước về thanh niên; các chính sách pháp luật đối với thanh niên theo quy định của Luật Thanh

niên, Nghị định số 13/2021/NĐ-CP ngày 01/3/2021 của Chính phủ<sup>1</sup>; Nghị định số 17/2021/NĐ-CP ngày 09/3/2021 của Chính phủ<sup>2</sup> và các chính sách, quy định pháp luật theo ngành, lĩnh vực có liên quan đến thanh niên.

b) Lồng ghép chính sách, pháp luật, chỉ tiêu, mục tiêu phát triển thanh niên trong xây dựng chính sách, pháp luật; các chỉ tiêu, mục tiêu của ngành, lĩnh vực và tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước theo chức năng, nhiệm vụ được phân công.

c) Tổ chức Hội nghị đối thoại với thanh niên năm 2025 theo quy định tại Nghị định số 13/2021/NĐ-CP ngày 01/3/2021 của Chính phủ.

## **2. Tiếp tục tổ chức triển khai, thực hiện Chương trình phát triển thanh niên tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021 - 2030**

a) Tổ chức phổ biến, quán triệt thực hiện Nghị quyết, Chương trình, Kế hoạch thực hiện Chương trình phát triển thanh niên tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021 - 2030.

b) Các cơ quan, đơn vị và địa phương ban hành Chương trình và Kế hoạch thực hiện Chương trình phát triển thanh niên giai đoạn 2021-2030; Kế hoạch thực hiện Chương trình phát triển thanh niên năm 2025 thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu của Chương trình phát triển thanh niên tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021 - 2030 trước ngày 30/4/2025, để làm cơ sở đánh giá việc tổ chức thực hiện Chương trình và Kế hoạch phát triển thanh niên tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021-2030.

c) Các cơ quan, đơn vị và địa phương tổ chức thực hiện đồng bộ, đạt kết quả các mục tiêu, chỉ tiêu thực hiện Chương trình phát triển thanh niên tỉnh Quảng Ngãi năm 2025 (*có Phụ lục kèm theo*).

Triển khai thực hiện hoàn thành các nhiệm vụ được giao tại Danh mục các nhiệm vụ, kế hoạch, đề án thực hiện Chương trình phát triển thanh niên tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021 - 2030 và Kế hoạch thực hiện Chương trình phát triển thanh niên tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021 - 2030<sup>3</sup>, báo cáo UBND tỉnh (*qua Sở Nội vụ*) kết quả thực hiện cho theo quy định. Đồng thời, chuẩn bị sơ kết 05 năm thực hiện Chương trình phát triển thanh niên vào năm 2025 (*sẽ có văn bản hướng dẫn sau*).

d) Tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu phát triển thanh niên; các nhiệm vụ, giải pháp thực hiện Chương trình phát triển thanh niên, đề án do sở, ban ngành chủ trì thực hiện theo phân công của Chủ tịch UBND tỉnh tại Chương

<sup>1</sup> Nghị định số 13/2021/NĐ-CP ngày 01/3/2021 của Chính phủ quy định về đối thoại thanh niên; cơ chế, chính sách và biện pháp thực hiện chính sách đối với thanh niên từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi.

<sup>2</sup> Nghị định số 17/2021/NĐ-CP ngày 09/3/2021 của Chính phủ quy định về chính sách đối với thanh niên xung phong, thanh niên tình nguyện.

<sup>3</sup> Quyết định số 1374/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 của UBND tỉnh ban hành Chương trình phát triển thanh niên tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021 - 2030; Quyết định số 1375/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình phát triển thanh niên tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021 - 2030.

trình, Kế hoạch thực hiện Chương trình phát triển thanh niên tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021-2030<sup>4</sup>.

### **3. Thực hiện giải quyết chế độ, chính sách đối với thanh niên xung phong**

Tập trung giải quyết chế độ đối với thanh niên xung phong đã hoàn thành nhiệm vụ trong kháng chiến quy định tại Quyết định số 40/2011/QĐ-TTg ngày 27/7/2011 của Thủ tướng Chính phủ; Thông tư liên tịch số 08/2012/TTLT-BLĐTBXH-BNV-BTC ngày 16/4/2012 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Nội vụ và Bộ Tài chính; Thông tư số 08/2023/TT-BLĐTBXH ngày 29/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của Thông tư, Thông tư liên tịch có quy định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu giấy, sổ tạm trú giấy hoặc giấy tờ có yêu cầu xác nhận nơi cư trú khi thực hiện thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và Quyết định số 75/QĐ-UBND ngày 12/01/2025 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực người có công thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Quảng Ngãi; chế độ, chính sách đối với thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam tham gia kháng chiến giai đoạn 1965-1975 quy định tại Nghị định số 112/2017/NĐ-CP ngày 06/10/2017 của Chính phủ; các quy định tại Nghị định số 12/2011/NĐ-CP và Thông tư số 18/2014/TT- BNV ngày 25/11/2014 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ.

### **4. Triển khai thực hiện Bộ chỉ tiêu thống kê về thanh niên Việt Nam<sup>5</sup>**

a) Hướng dẫn, thu thập, tổng hợp số liệu để đảm bảo chỉ tiêu thống kê về thanh niên, chia sẻ dữ liệu thông tin về thanh niên thực hiện lồng ghép các chỉ tiêu thống kê về thanh niên vào Bộ chỉ tiêu thống kê về thanh niên.

b) Đề nghị các cơ quan, đơn vị và địa phương báo cáo số liệu thống kê về thanh niên theo quy định tại Thông tư số 11/2018/TT-BNV ngày 14/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành Bộ tiêu chí thống kê về thanh niên Việt Nam và Thông tư số 07/2020/TT-BNV ngày 15/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ của Bộ Nội vụ quy định chế độ báo cáo thống kê về thanh niên Việt Nam gửi về UBND tỉnh (*qua Sở Nội vụ*) theo đúng nội dung và thời gian quy định.

### **5. Thực hiện Đề án 500 trí thức trẻ tình nguyện**

Đối với các địa phương thực hiện Đề án 500 trí thức trẻ tình nguyện về các xã tham gia phát triển nông thôn, miền núi giai đoạn 2013 - 2020: Tiếp tục thực hiện việc tuyển dụng, tiếp nhận, bố trí đối với Đội viên Đề án 500 trí thức trẻ tình nguyện; đề nghị UBND các huyện có Đội viên chưa được sắp xếp tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc Nghị quyết số 136/NQ-CP ngày 01/11/2021 của Chính

<sup>4</sup> Quyết định số 1374/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 của UBND tỉnh ban hành Chương trình phát triển thanh niên tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021 - 2030; Quyết định số 1375/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình phát triển thanh niên tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021 - 2030.

<sup>5</sup> Thông tư số 11/2018/TT-BNV ngày 14/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ Ban hành Bộ chỉ tiêu thống kê về thanh niên Việt Nam và Thông tư số 07/2020/TT-BNV ngày 15/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định về Quy định chế độ báo cáo thống kê về thanh niên Việt Nam.

phủ về giải pháp bố trí đối với Đội viên Đề án thí điểm tuyển chọn trí thức trẻ tình nguyện về các xã tham gia phát triển nông thôn, miền núi giai đoạn 2013-2020 sau khi hoàn thành nhiệm vụ; khẩn trương hoàn thành và báo cáo tổng kết việc thực hiện Nghị quyết 136/NQ-CP và Công văn số 6732/BNV-CTTN ngày 30/12/2021 của Bộ Nội vụ đối với trí thức trẻ sau khi hoàn thành nhiệm vụ.

**6. Triển khai các hoạt động hợp tác quốc tế về thanh niên theo chức năng, nhiệm vụ của sở, ban, ngành và địa phương.**

**7. Tổ chức tập huấn kỹ năng, nghiệp vụ cho đội ngũ công chức thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về thanh niên và tăng cường công tác kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về thanh niên để nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền các cấp trong việc triển khai, thực hiện chính sách, pháp luật đối với thanh niên.**

**8. Triển khai Kế hoạch kiểm tra công tác quản lý nhà nước về thanh niên tại các cơ quan đơn vị, địa phương.**

**9. Thực hiện chế độ báo cáo theo quy định gồm các nội dung sau**

a) Kết quả thực hiện chính sách, pháp luật về thanh niên và liên quan đến thanh niên.

b) Kết quả ban hành Nghị quyết phát triển thanh niên; Chương trình, Kế hoạch phát triển thanh niên.

c) Kết quả ban hành Kế hoạch tuyển dụng và thực hiện tuyển dụng Đội viên Đề án 500 trí thức trẻ.

d) Kết quả thực hiện Bộ chỉ tiêu thống kê về thanh niên Việt Nam trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

đ) Kết quả thực hiện chế độ, chính sách đối với thanh niên xung phong, thanh niên tình nguyện.

e) Kết quả tập huấn cho đội ngũ cán bộ, công chức thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về thanh niên.

g) Kết quả thực hiện Quy chế phối hợp giữa sở, ban, ngành và địa phương với Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh cùng cấp.

## **10. Kinh phí thực hiện**

Trên cơ sở Kế hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt, các cơ quan, đơn vị và địa phương có liên quan thực hiện lồng ghép các nhiệm vụ quản lý nhà nước về công tác thanh niên vào nhiệm vụ chính trị, chuyên môn của cơ quan, đơn vị, địa phương và sử dụng kinh phí đã được bố trí trong dự toán năm 2025 để triển khai thực hiện.

## **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Sở Nội vụ**

Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và địa phương triển khai thực hiện tốt các nhiệm vụ được phân công tại Kế hoạch này và tổng hợp, tham mưu

UBND tỉnh báo cáo Bộ Nội vụ theo quy định.

## **2. Sở Tài chính**

Chủ trì, phối hợp với các sở, ban ngành và địa phương có liên quan tổng hợp kinh phí thực hiện các nhiệm vụ, cơ chế chính sách, đề án, dự án phát triển thanh niên trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định phê duyệt theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước.

## **3. Các sở, ban, ngành và các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh**

a) Xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ trọng tâm công tác quản lý nhà nước về thanh niên năm 2025 của cơ quan, đơn vị; nội dung kế hoạch được lồng ghép theo nhiệm vụ công tác của cơ quan, đơn vị. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao tập trung thực hiện hiệu quả các chỉ tiêu, mục tiêu, nội dung được phân công tại Kế hoạch này.

b) Tăng cường công tác phối hợp, lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ quản lý nhà nước về thanh niên trong triển khai, thực hiện Nghị quyết, các chương trình, kế hoạch, đề án thuộc chức năng, nhiệm vụ, lĩnh vực quản lý.

## **4. UBND cấp huyện**

a) Xây dựng ban hành kế hoạch thực hiện nhiệm vụ trọng tâm công tác quản lý nhà nước về thanh niên năm 2025 đảm bảo đúng quy định; lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu phát triển thanh niên tại địa phương vào kế hoạch thực hiện nhiệm vụ công tác của đơn vị, địa phương.

b) Đẩy mạnh công tác phối hợp với các ngành, các tổ chức chính trị - xã hội; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, đánh giá kết quả triển khai thực hiện các nội dung trong kế hoạch, thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo đúng quy định.

c) Chỉ đạo, hướng dẫn UBND các xã, phường, thị trấn (*viết tắt là UBND cấp xã*) xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ trọng tâm công tác quản lý nhà nước về thanh niên năm 2025 phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; phát huy tính sáng tạo, chủ động, tích cực trong việc huy động nguồn lực để thực hiện hiệu quả kế hoạch phát triển thanh niên tại địa phương. Thường xuyên kiểm tra việc triển khai, thực hiện kế hoạch phát triển thanh niên giai đoạn 2021-2030 của UBND cấp xã và thực hiện chế độ báo cáo đảm bảo theo quy định.

d) Tổ chức thực hiện tốt các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước đối với thanh niên và công tác quản lý nhà nước về thanh niên tại đơn vị, địa phương. Triển khai tổ chức các hoạt động nhằm tuyên truyền nâng cao nhận thức về vai trò, vị trí của thanh niên và công tác thanh niên.

## **5. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Tỉnh Đoàn Quảng Ngãi, Hội Liên hiệp thanh niên Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội**

Phối hợp tổ chức, triển khai kế hoạch thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm trong công tác quản lý nhà nước về thanh niên năm 2025, đảm bảo sự tham gia của các cơ quan, tổ chức trong công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính

sách, pháp luật đối với thanh niên trên địa bàn tỉnh. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức cho thanh niên, tạo điều kiện thuận lợi giúp thanh niên phát huy vai trò xung kích, sáng tạo trong xây dựng và bảo vệ tổ quốc; thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật đối với thanh niên.

Kết quả thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về thanh niên là một trong những tiêu chí đánh giá hoàn thành nhiệm vụ của các sở, ban ngành và địa phương trong năm 2025. UBND tỉnh yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức triển khai, thực hiện hiệu quả và có báo cáo UBND tỉnh (*qua Sở Nội vụ*) **trước ngày 25/11/2025** để tổng hợp, báo cáo Bộ Nội vụ. Trong quá trình triển khai, thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc các cơ quan đơn vị, địa phương kịp thời phản ánh về UBND tỉnh (*qua Sở Nội vụ*) để xem xét, giải quyết./.

---



**PHỤ LỤC**  
**THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH PHÁT TRIỂN THANH NIÊN**  
**TỈNH QUẢNG NGÃI NĂM 2025**

(Kèm theo Quyết định số 366/QĐ-UBND ngày 04/3/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh)



STT	Mục tiêu/chỉ tiêu	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Tiến độ, phần đầu kết quả thực hiện	Ghi chú
<b>I.</b>	<b>Mục tiêu 1. Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật; cung cấp thông tin về tư vấn, hỗ trợ pháp lý cho thanh niên</b>				
1	100% thanh niên trong lực lượng vũ trang, thanh niên là cán bộ, công chức, viên chức được tuyên truyền, phổ biến, học tập nghị quyết của các cấp ủy Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.	Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện	Các cơ quan, đơn vị, UBND cấp huyện	Đạt 100% chỉ tiêu	
2	100% thanh niên là học sinh, sinh viên, 80% thanh niên công nhân, 75% thanh niên nông thôn, thanh niên vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi được trang bị kiến thức về quốc phòng và an ninh	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh; Công an tỉnh	Sở Nội vụ; Sở Tư pháp; UBND cấp huyện và các cơ quan, tổ chức liên quan	Đạt 100% chỉ tiêu	
3	Trên 70% thanh niên được tuyên truyền, phổ biến, cung cấp thông tin về chính sách, pháp luật thông qua các ứng dụng pháp luật trực tuyến, mạng xã hội, các phương tiện thông tin đại chúng.	Sở Tư pháp	Các Sở: Nội vụ; Giáo dục và Đào tạo; Khoa học và Công nghệ; Dân tộc và Tôn giáo; Tỉnh đoàn Quảng Ngãi; UBND cấp huyện; Đài Phát thanh và Truyền hình Quảng Ngãi; Báo Quảng Ngãi	Đạt 80% chỉ tiêu	
<b>II.</b>	<b>Mục tiêu 2. Giáo dục, nâng cao kiến thức, kỹ năng; tạo điều kiện để thanh niên bình đẳng về cơ hội học tập, nghiên cứu, đổi mới sáng tạo</b>				

1	100% thanh niên là học sinh, sinh viên được giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống, kiến thức pháp luật, kỹ năng sống và kỹ năng mềm.	Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở Nội vụ; Sở Tư pháp; Tỉnh đoàn Quảng Ngãi	Đạt 100% chỉ tiêu	
2	90% thanh niên trong độ tuổi đạt trình độ trung học phổ thông và tương đương; 70% thanh niên vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn đạt trình độ trung học cơ sở.	Sở Giáo dục và Đào tạo; UBND các huyện miền núi	Sở Nội vụ; Sở Dân tộc và Tôn giáo	Đạt 90%; 70% chỉ tiêu	
3	15% số thanh niên được ứng dụng, triển khai ý tưởng sáng tạo, công trình nghiên cứu khoa học phục vụ sản xuất và đời sống; tăng 15% số công trình khoa học và công nghệ do thanh niên chủ trì; tăng 10% số thanh niên làm việc trong các tổ chức khoa học, công nghệ (so với năm 2020)	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở: Giáo dục và Đào tạo; Nội vụ; Tài chính; Tỉnh đoàn Quảng Ngãi; UBND cấp huyện và các cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan	Đạt 80% chỉ tiêu	
4	Có ít nhất 20% thanh niên làm tuyên truyền viên pháp luật là người dân tộc thiểu số và tham gia công tác phổ biến giáo dục pháp luật cho thanh thiếu niên tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn được bồi dưỡng, nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ phổ biến giáo dục pháp luật	Sở Tư pháp	Sở Nội vụ; Sở Dân tộc và Tôn giáo; UBND cấp huyện	Đạt 100% chỉ tiêu	
<b>III.</b>	<b>Mục tiêu 3. Nâng cao chất lượng đào tạo nghề và tạo việc làm bền vững cho thanh niên; phát triển nguồn nhân lực trẻ chất lượng cao</b>				
1	100% học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục, cơ sở giáo dục nghề nghiệp được giáo dục hướng nghiệp, trang bị kiến thức, kỹ năng về khởi nghiệp trước khi tốt nghiệp; 100% sinh viên các trường đại học, cao đẳng được trang bị kiến thức về hội nhập quốc tế và chuyển đổi số	Sở Giáo dục và Đào tạo	Các Sở: Nội vụ; Ngoại vụ; Khoa học và Công nghệ; Tỉnh đoàn Quảng Ngãi	Đạt 100% chỉ tiêu	
2	Phấn đấu 80% thanh niên được tư vấn hướng nghiệp và việc làm; 60% thanh niên được đào tạo nghề gắn với tạo việc làm, ưu tiên việc làm tại chỗ. có ít nhất 10.000	Sở Nội vụ; Sở Giáo dục và Đào tạo	Tỉnh đoàn Quảng Ngãi; UBND cấp huyện	Đạt 80% chỉ tiêu	

	thanh niên được giải quyết việc làm	tạo			
3	Tỷ lệ thanh niên thất nghiệp ở đô thị dưới 7%; tỷ lệ thanh niên thiếu việc làm ở nông thôn dưới 6%.	Sở Nội vụ	Tỉnh đoàn Quảng Ngãi; UBND cấp huyện	Đạt 80% chỉ tiêu	
4	Có ít nhất 70% thanh niên là người khuyết tật, người nhiễm HIV, người sử dụng ma túy, thanh niên là nạn nhân của tội phạm buôn bán người, thanh niên vi phạm pháp luật được bồi dưỡng kỹ năng sống, lao động và hòa nhập cộng đồng. Phân đầu tạo việc làm ổn định cho trên 50% thanh niên vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; 20% thanh niên là người khuyết tật, người nhiễm HIV, người sau cai nghiện, sau cải tạo, thanh niên là người Việt Nam không có quốc tịch	Sở Y tế	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh; Công an tỉnh; Sở Nội vụ; Sở Dân tộc và Tôn giáo; Tỉnh đoàn Quảng Ngãi	Đạt 80% chỉ tiêu	
5	10% số ý tưởng lập thân, lập nghiệp, dự án khởi nghiệp của thanh niên được kết nối với các doanh nghiệp, quỹ đầu tư mạo hiểm hoặc được hỗ trợ đầu tư từ nguồn kinh phí phù hợp.	Tỉnh đoàn Quảng Ngãi; Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Tài chính; Sở Giáo dục và Đào tạo; Sở Nội vụ; UBND cấp huyện và các cơ quan, tổ chức liên quan	Đạt 100% chỉ tiêu	
<b>IV.</b>	<b>Mục tiêu 4. Bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe cho thanh niên</b>				
1	Trên 70% thanh niên được trang bị kiến thức, kỹ năng rèn luyện thể chất, nâng cao sức khỏe; chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục, sức khỏe tâm thần; dân số và phát triển; bình đẳng giới và phòng chống bạo lực trên cơ sở giới; bạo lực gia đình, bạo lực học đường, xâm hại tình dục; HIV/AIDS và các biện pháp phòng, chống HIV/AIDS ( <i>trong đó: tỷ lệ thanh niên là học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục đạt 100%; tỷ lệ thanh niên trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp đạt trên 90%</i> ).	Sở Giáo dục và Đào tạo; Sở Y tế	Sở Nội vụ; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Tỉnh đoàn Quảng Ngãi; UBND cấp huyện và các cơ quan, tổ chức liên quan	Đạt 100% chỉ tiêu	
2	Trên 60% thanh niên được cung cấp thông tin và tiếp cận các dịch vụ thân	Sở Y tế	Các Sở: Nội vụ; Giáo dục và Đào	Đạt 100%	

	thiện về tư vấn, chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục; 90% cặp nam, nữ thanh niên được tư vấn, khám sức khỏe trước khi kết hôn; 100% nữ thanh niên được tiếp cận thuận tiện với các biện pháp tránh thai hiện đại, phòng tránh vô sinh và hỗ trợ sinh sản.		tạo; Văn hóa - Thể thao và Du lịch; Khoa học và Công nghệ; Tỉnh đoàn Quảng Ngãi; UBND cấp huyện và các cơ quan, tổ chức liên quan	chỉ tiêu	
3	100% thanh niên là học sinh, sinh viên tham gia bảo hiểm y tế và được chăm sóc sức khỏe ban đầu; trên 90% thanh niên công nhân làm việc tại các khu, cụm công nghiệp, khu chế xuất được khám sức khỏe và chăm sóc y tế định kỳ.	Sở Y tế	Sở Giáo dục và Đào tạo; Sở Nội vụ; Tỉnh đoàn Quảng Ngãi; Liên đoàn Lao động Việt Nam tỉnh; UBND cấp huyện, và các cơ quan, tổ chức liên quan	Đạt 100% chỉ tiêu	
<b>V.</b>	<b>Mục tiêu 5. Nâng cao đời sống văn hóa, tinh thần cho thanh niên</b>				
1	Trên 80% thanh niên ở đô thị; 70% thanh niên ở nông thôn; 60% thanh niên vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn được tạo điều kiện tham gia các hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao, hoạt động sinh hoạt cộng đồng ở nơi học tập, làm việc và cư trú.	Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch	Các Sở: Nội vụ; Khoa học và Công nghệ; Dân tộc và Tôn giáo; Đài Phát thanh và Truyền hình Quảng Ngãi; Tỉnh đoàn Quảng Ngãi; UBND cấp huyện và các cơ quan, tổ chức liên quan	Đạt 100% chỉ tiêu	
2	Phần đầu ít nhất 50% thanh niên sử dụng thành thạo các phương tiện kỹ thuật số phục vụ mục đích giao tiếp, truyền thông, kinh doanh trên nền tảng số.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở: Giáo dục và Đào tạo; Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Nội vụ; Công an tỉnh; Tỉnh đoàn Quảng Ngãi; UBND cấp huyện và các cơ quan, tổ chức liên quan	Đạt 90% chỉ tiêu	
<b>VI.</b>	<b>Mục tiêu 6. Phát huy vai trò của thanh niên trong tham gia phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ Tổ quốc</b>				

1	100% thanh niên trong độ tuổi quy định của pháp luật, có đủ năng lực hành vi dân sự sẵn sàng tham gia thực hiện nghĩa vụ quân sự và lực lượng dân quân tự vệ.	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh	Sở Nội vụ; Sở Y tế; Sở Khoa học và Công nghệ; UBND cấp huyện	Đạt 100% chỉ tiêu	
2	Phần đầu 20% thanh niên trong các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội được đưa vào quy hoạch lãnh đạo cấp sở, phòng và tương đương; phần đầu 15% thanh niên trong các cơ quan Nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội đảm nhiệm các chức vụ lãnh đạo, quản lý.	Sở Nội vụ	Các sở, ban ngành; UBND cấp huyện, thị xã, thành phố; các cơ quan, đơn vị, tổ chức liên quan	Đạt 80% chỉ tiêu	
3	100% tổ chức Đoàn thanh niên, Hội Liên hiệp thanh niên Việt Nam, Hội Sinh viên Việt Nam các cấp và các tổ chức khác của thanh niên được thành lập theo quy định của pháp luật phát động phong trào và huy động thanh niên hưởng ứng, tham gia các hoạt động tình nguyện vì cộng đồng, xã hội; phát triển kinh tế - xã hội; khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh; bảo vệ môi trường; giữ gìn trật tự, an toàn xã hội, quốc phòng, an ninh quốc gia.	Tỉnh đoàn Quảng Ngãi	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Công an tỉnh; các Sở: Nội vụ; Y tế; Giáo dục và Đào tạo; Y tế; Nông nghiệp và Môi trường; UBND cấp huyện và các cơ quan, tổ chức có liên quan.	Đạt 100% chỉ tiêu	